

ĐIỀU KHOẢN & ĐIỀU KIỆN CHƯƠNG TRÌNH HOÀN TIỀN CHO CHỦ THẺ EXIMBANK JCB ULTIMATE

1. Giải thích từ ngữ:

- “**Giá trị hoàn tiền**” là khoản tiền hoàn lại được ghi có trực tiếp vào tài khoản Thẻ tín dụng của Chủ thẻ chính dựa trên các giao dịch chi tiêu hợp lệ được quy định chi tiết trong bản Điều khoản & Điều kiện này của cả Chủ Thẻ chính và Chủ thẻ phụ.
- “**Tỷ lệ hoàn tiền**” là tỷ lệ phần trăm dùng để tính số tiền hoàn lại.
- **Mã danh mục người bán (MCC- Merchant Category Code)** là mã bên bán hàng đăng ký với tổ chức thẻ Visa theo quy định.

2. Đối tượng khách hàng: Khách hàng là chủ thẻ tín dụng JCB Ultimate.

3. Hình thức: Hoàn tiền cho khách hàng thực hiện giao dịch thẻ tín dụng JCB Ultimate.

4. Tỷ lệ hoàn tiền:

- Các giao dịch chi tiêu online: **3%** số tiền giao dịch
- Các giao dịch chi tiêu khác:
 - + Nhật Bản: **10%** số tiền giao dịch
 - + Nước ngoài: **5%** số tiền giao dịch
 - + Việt Nam: **5%** cho các giao dịch chi tiêu ăn uống tại các MCC 5812, 5813, 5814

5. Giá trị hoàn tiền:

- Số tiền hoàn = $\sum(\text{tỷ lệ hoàn tiền theo khu vực} * \text{tổng số tiền chi tiêu})$
(Trong đó, tổng số tiền chi tiêu được ghi nhận trên hệ thống thẻ Eximbank từ ngày 1 đến ngày cuối cùng của tháng).
- **Mức tối thiểu để hoàn tiền: 100,000 VNĐ/tháng.**
- **Giá trị hoàn tiền tối đa: 1,000,000 VNĐ/tháng và 12,000,000 VNĐ/năm.**
- Số tiền được hoàn sẽ được chuyển vào tài khoản thẻ tín dụng JCB Ultimate của khách hàng và số tiền được hoàn vượt quá giá trị hoàn tiền tối đa sẽ không tích lũy vào tháng tiếp theo.

6. Thời gian hoàn tiền: trong vòng 10 ngày đầu tiên của tháng tiếp theo liền kề tháng phát sinh giao dịch được hoàn tiền (đối với các giao dịch hợp lệ).

7. Quy định giao dịch hoàn tiền:

7.1. Giao dịch được hoàn tiền là những giao dịch thỏa mãn tất cả các điều kiện:

- Là giao dịch sử dụng thẻ tín dụng JCB Ultimate để phục vụ tiêu dùng cá nhân và gia đình;
- Là giao dịch sử dụng thẻ thanh toán Eximbank để thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua các thiết bị chấp nhận thẻ, qua các phương thức điện tử (Internet, Mail Order...) được ghi nhận là thành công trên hệ thống thẻ của Eximbank và/hoặc của Tổ chức thẻ. **Không áp dụng cho giao dịch rút/ ứng tiền mặt tại ATM/ POS.**
- Giao dịch thanh toán được hệ thống thẻ Eximbank ghi nhận là thành công.
- Giao dịch thanh toán không được hệ thống thẻ Eximbank ghi nhận nhưng giao dịch được Tổ chức Thẻ thanh quyết toán với Eximbank và Eximbank đã hạch toán ghi Nợ tài khoản chủ thẻ thành công.

- Giao dịch thanh toán được hệ thống Eximbank ghi nhận là thành công nhưng số tiền ít hơn số tiền Tổ chức thẻ thanh quyết toán với Eximbank và Eximbank đã hạch toán ghi Nợ bổ sung tài khoản chủ thẻ thành công.

7.2. Giao dịch không được hoàn tiền là các giao dịch:

- Giao dịch hủy/ hoàn trả tự động (void/reversal) do lỗi hệ thống, từ phía Khách hàng hoặc bên thứ 3 hủy giao dịch;
- Bất kỳ giao dịch nào mà Eximbank nghi vấn, cho rằng giao dịch thanh toán không đủ điều kiện hoàn tiền theo điểm 7.1 của Điều khoản & Điều kiện này bao gồm nhưng không giới hạn trong những trường hợp như sau:
 - + Khách hàng thực hiện các hành vi giao dịch thẻ gian lận, giả mạo, giao dịch thanh toán không phát sinh từ việc mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ (giao dịch không tại Đơn vị chấp nhận thẻ...).
 - + Khách hàng thực hiện các giao dịch có tính chất đại lý, giao dịch trực lợi, giao dịch gian lận (Ví dụ: thanh toán thu hộ tiền điện/ vé máy bay/ cước viễn thông...).
 - + Các giao dịch thanh toán cho hoạt động kinh doanh – không mang tính chất cá nhân.
 - + Các giao dịch thanh toán tại một số điểm chấp nhận thẻ (POS/mPOS) thuộc danh mục mà Eximbank đánh giá rằng có dấu hiệu trực lợi, gian lận dựa trên những bất thường về hành vi, tần suất, giá trị giao dịch chi tiêu của khách hàng trong từng thời kỳ.
 - + Các giao dịch tại các MCC nằm trong danh sách loại trừ.
 - + Các trường hợp khác theo chính sách của Eximbank trong từng thời kỳ.

7.3. Trong trường hợp Eximbank nghi ngờ dấu hiệu trực lợi, sử dụng thẻ sai mục đích, mua bán không...Eximbank có quyền yêu cầu chủ thẻ cung cấp hóa đơn, chứng từ liên quan đến giao dịch để chứng minh giao dịch của chủ thẻ là mua bán hàng hóa dịch vụ theo đúng quy định của Pháp luật trước khi hoàn tiền theo Bản Điều khoản & Điều kiện này.

7.4. Trong trường hợp Eximbank cần thêm thông tin về giao dịch của Khách theo quy định tại điểm 7.2 của Điều khoản & Điều kiện này, Eximbank sẽ thực hiện thông báo cho Khách hàng cung cấp chứng từ/hóa đơn chứng minh giao dịch. Khách hàng bổ sung chứng từ/hóa đơn hợp lệ cho Eximbank sau 05 ngày làm việc tại địa điểm giao dịch của Eximbank. Trường hợp Khách hàng bổ sung chứng từ sau thời gian yêu cầu, giao dịch của Khách hàng sẽ được xử lý theo nội dung điểm 7.5 của Điều khoản & Điều kiện này.

7.5. Eximbank có quyền từ chối hoàn tiền trên Thẻ và thực hiện ghi nợ vào Tài khoản phát hành thẻ thanh toán Eximbank của khách hàng hoặc điều chỉnh/ thu hồi lại giá trị các giao dịch hoàn tiền đã thanh toán vào Tài khoản phát hành thẻ thanh toán Eximbank của khách hàng đối với các giao dịch không được hoàn tiền quy định tại điểm 7.2 hoặc đối với Khách hàng không bổ sung chứng từ đúng thời gian quy định tại điểm 7.3 của Điều khoản và Điều kiện này.

7.6. Toàn bộ giao dịch của chủ thẻ phụ được tính cho chủ thẻ chính, nếu thẻ phụ bị hủy thì chủ thẻ chính vẫn được hưởng ưu đãi hoàn tiền từ các chi tiêu của thẻ phụ trước khi hủy thẻ và số tiền được hoàn chỉ được ghi Có vào tài khoản của chủ thẻ chính.

7.7. Trường hợp giao dịch hủy/hoàn trả tự động (void/reversal) do lỗi hệ thống, từ phía khách hàng hoặc bên thứ 3 hủy giao dịch, thông tin giao dịch hủy khớp với giao dịch khách hàng đã thực

hiện, Eximbank thu hồi toàn bộ số tiền đã hoàn trên giá trị giao dịch phát sinh ghi nhận trên hệ thống Eximbank.

- 7.8. Đối với các giao dịch hủy ghi có khác, Eximbank nhận được thông tin từ ngân hàng thanh toán/ đơn vị chấp nhận thẻ, Eximbank thu hồi lại số tiền đã hoàn theo tỷ lệ 0.3% trên giá trị phát sinh.
- 7.9. Đối với giao dịch chuyển đổi trả góp: **không hoàn tiền** cho các khoản trả góp hàng tháng và chỉ hoàn tiền cho những giao dịch gốc ban đầu theo tỷ lệ hoàn tiền quy định tại mục 4 trong điều khoản, điều kiện chương trình.

8. Các quy định khác:

- 8.1. Eximbank không chịu trách nhiệm trong trường hợp bên bán hàng có MCC bị lỗi và/hoặc không đúng với các loại hình kinh doanh của mình, dẫn đến khách hàng thanh toán sẽ không được hoàn tiền theo tỷ lệ tương ứng trên. Visa và/hoặc bên bán hàng có thể thay đổi MCC đăng ký với Visa mà không cần báo trước. Eximbank có quyền bổ sung và thay thế những MCC nằm trong danh sách loại trừ (*Phụ lục đính kèm*) mà không cần thông báo trước.
- 8.2. Eximbank theo quyết định của mình có thể thu hồi hoặc hủy bỏ bất cứ khoản tiền hoàn nếu giao dịch chi tiêu của Chủ thẻ được cho là không thỏa mãn điều kiện Chương trình.
- 8.3. Eximbank theo quyết định của mình, có thể thay đổi một phần hoặc toàn bộ hoặc chấm dứt Chương trình hoàn tiền vào bất cứ lúc nào. Những giao dịch chi tiêu phù hợp với Chương trình hoàn tiền thực hiện trước thời điểm thay đổi hoặc chấm dứt có hiệu lực vẫn được điều chỉnh theo nội dung Chương trình hoàn tiền này.
- 8.4. Nếu thẻ của Chủ thẻ chính bị chấm dứt vì bất cứ lý do nào vào bất kỳ thời điểm nào, kể cả chấm dứt bởi Chủ thẻ chính hay bởi Ngân hàng Eximbank, thì Chủ thẻ chính và các Chủ thẻ phụ sẽ ngay lập tức không được xem xét tham gia Chương trình hoàn tiền, và số tiền hoàn chưa được ghi có vào tài khoản sẽ tự động bị hủy bỏ.
- 8.5. Những dữ liệu và tất cả các thông tin của Eximbank liên quan đến Chương trình hoàn tiền bao gồm và ràng buộc tất cả chủ thẻ. Eximbank được quyền không chịu trách nhiệm (với bất kỳ lý do nào và bất kỳ khi nào) về việc ngưng việc tích lũy số tiền được hoàn, chỉnh sửa lỗi khi tính toán số tiền được hoàn, hoặc thay đổi cách tính toán giá trị hoàn tiền;
- 8.6. Eximbank, những công ty liên kết của Eximbank, giám đốc, nhân viên và người đại diện tương ứng của Eximbank và những công ty liên kết này sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ mất mát, thiệt hại nào (không chỉ bao gồm những tổn thất hoặc những tổn thất có nguyên nhân khác) hoặc bất kỳ tai nạn cá nhân nào xảy ra từ việc tham gia vào Chương trình hoặc do việc tiếp nhận hoặc sử dụng khoản hoàn tiền ngoại trừ những trách nhiệm được luật pháp quy định;
- 8.7. Eximbank theo quyết định của mình, có thể thu hồi, sửa đổi hoặc thay thế bất kỳ khoản tiền hoàn nào hoặc sửa đổi, hoặc bổ sung Các điều khoản và Điều kiện này mà Eximbank cho là phù hợp và thông báo tới Chủ thẻ theo phương thức thông báo do Eximbank lựa chọn và các Chủ thẻ sẽ bị ràng buộc bởi các sửa đổi hoặc bổ sung này.

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC LOẠI HÌNH GIAO DỊCH LOẠI TRỪ

| STT | Loại hình giao dịch (MCC) | Đơn vị chấp nhận thẻ có mã hạng mục hàng hóa sau | |
|-----|---------------------------|---|--|
| 1 | 4829 | Wire tranfers money orders | Dịch vụ/Lệnh chuyển tiền bằng điện chuyển khoản |
| 2 | 7631 | Electronic repair shop | Cửa hàng sửa chữa điện tử |
| 3 | 5944 | Jewelry Stores | Cửa hàng trang sức |
| 4 | 5094 | Precious stones and metals, watches, and jewelry | Đá và kim loại quý, đồng hồ, trang sức |
| 5 | 6050 | Quasi cash - Member Financil Institutions | Các hình thức ứng tiền mặt |
| 6 | 6051 | Non - Financial Institution - foreign currency, money orders, travelers' cheques | Loại hình dịch vụ phi tài chính – Ngoại tệ, lệnh chi tiền, chi phiếu của người du lịch |
| 7 | 6010 | Manual cash disbursements | Liên quan đến loại hình ứng tiền mặt/dịch vụ tài chính |
| 8 | 6011 | Automated cash disbursements | |
| 9 | 6530 | Remote stored value load-merchant | |
| 10 | 6211 | Security brokers and dealers | Môi giới chứng khoán |
| 11 | 6538 | MoneySend Funding | Các lệnh chuyển tiền |
| 12 | 7801 | Government Licensed On – Line Casinos (On – Line Gambling) | Sòng bạc online đã được chính phủ cấp phép |
| 13 | 7802 | Government – Licensed Horse/Dog racing | Các loại hình đua ngựa/đua chó |
| 14 | 7995 | Betting including lottery tickets, casino gaming chips, off-track betting and wagers at race tracks | Cá độ/đánh cược, game casino |
| 15 | 9754 | Gambling – Horse racing/Dog racing | Các loại hình đua ngựa/đua chó |
| 16 | 5960 | Direct Marketing | Chạy quảng cáo/liên quan đến các loại hình quảng cáo |
| 17 | 6300 | Insurance sales, underwriting and premiums | Bán bảo hiểm, bảo lãnh |
| 18 | 6513 | Real estate agents and managers – rentals | Môi giới bất động sản và cho thuê |
| 19 | 7311 | Advertising service | Dịch vụ quảng cáo |
| 20 | 7999 | Recreation services (Not elsewhere classified) | Dịch vụ giải trí |
| 21 | 7399 | Business services (Not elsewhere classified) | Dịch vụ về doanh nghiệp, quảng cáo Google |
| 22 | 5735 | Record stores | Cửa hàng thu âm/dịch vụ liên quan Itunes |
| 23 | 5968 | Direct Marketing | Chạy quảng cáo/liên quan đến các loại hình quảng cáo |
| 24 | 5969 | Direct Marketing | Chạy quảng cáo/liên quan đến các loại hình quảng cáo |
| 25 | 4900 | Utilities, electric, gas, water | Thanh toán hóa đơn (thiết bị, điện, nước, ga) |
| 26 | 4814 | Telecommunication Service | Thanh toán hóa đơn/Dịch vụ viễn thông |

| | | | |
|---|------|--|--|
| 27 | 8999 | Professional services (Not elsewhere classified) | Các loại hình dịch vụ mang tính chất chuyên nghiệp |
| 28 | 5945 | Hobby, toy and game shops | Các loại hình game |
| 29 | 5999 | Miscellaneous & Specialty | Đại lý phân phối kinh doanh hàng hóa |
| 30 | 4899 | Cable, Satellite and Other pay television and radio services | Các giao dịch thanh toán hóa đơn/dịch vụ (truyền hình cáp, vệ tinh hoặc phương thức thanh toán khác và dịch vụ sóng) |
| Các loại hình giao dịch liên quan đến thanh toán facebook/Googles, Itunes và chạy quảng cáo | | | |
| Các giao dịch nạp tiền (top up) vào ví điện tử | | | |

Ghi chú: Eximbank có quyền bổ sung và thay thế những MCC này mà không cần thông báo trước